

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI

Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh
Đồng Nai.

Mã số thuế / Tax code : 0100112437-145

Số / Number : 116

Ngày hoạt động / Activity date: 18/06/2026

Tài khoản / Account : 1027349624

TK NHNN / State Bank Account : 4211

CIF : 0004202353

CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Địa chỉ / Address : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / Previous Activity Date : 17/06/2026

Số dư đầu ngày / Opening Balance :

5.792.310.154,00

Ngày GD/ Date	CN.PH/ Branch	Người lập/SCT/ Maker/Doc No.	Số Reference/ Ref No.	Doanh số nợ/ Debit Amount	Doanh số có/ Credit Amount
18/06/2026	06800 21	5009.59015	VND06800120101003		9.139.594,00
18/06/2026	08700 300	32.27	VND08700430101001	11.000,00	

Số món / Number of Transaction: 2

Doanh số ngày / Daily Transaction Amt :

11.000,00

9.139.594,00

Doanh số tháng / Monthly Transaction Amt :

1.084.625.460,00

6.217.590.453,00

Doanh số năm / Annual Transaction Amt :

56.871.384.202,00

61.920.700.367,00

Số dư cuối ngày / Closing Balance :

5.801.438.748,00

Ngày in / Print date :

14:09:56 ngày 05/07/2026

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI

Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh
Đồng Nai.

Mã số thuế / Tax code : 0100112437-145

Ngày / Date : 18/06/2026

Không phải hóa đơn GTT

Số chứng từ / Doc No 180626.5009.59015

Người ra lệnh (Orderer)		Người hưởng (Beneficiary)	
Họ tên / A/C Name	: TOMITA FARM.,JSC	Họ tên / A/C Name	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK / A/C No	: VND1625009980001VND	Số TK / A/C No	: 1027349624
Địa chỉ / Address	: FT26169587660553 VN0010005 FT26168923528895-6076505721734 VND162550199	Địa chỉ / Address	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST / Số CMT / ID No	:	MST / Số CMT / ID No	: 0309391503
Ngày cấp / Issue Date	:	Ngày cấp / Issue Date	:
Nơi cấp / Issue Place	:	Nơi cấp / Issue Place	:
Tại ngân hàng / With Bank	: NHTMCP Quan Doi (MB)	Tại ngân hàng / With Bank	:
Số tiền nợ / Debit Amount	: 9.139.594,00	Số tiền có / Credit Amount	: 9.139.594,00
Loại tiền / Currency	: VND	Loại tiền / Currency	: VND
Bằng chữ / In Words	: Chín triệu một trăm ba mươi chín nghìn năm trăm chín mươi bốn đồng	Bằng chữ / In Words	: Chín triệu một trăm ba mươi chín nghìn năm trăm chín mươi bốn đồng
Số tiền phí / Fee	: 0,00	Loại tiền / Currency	: VND
Trong đó VAT / VAT	: 0,00	Loại tiền / Currency	: VND

Tỷ giá / Rate :

Nội dung / Details : SHGD:10000168.DD:260618.BO:TOMITA FARM.,JSC.Remark:THANH TOAN HOA DON SO:
00032757,00033098,00035984,00037455

Ngân hàng gửi / Order Bank : NHTMCP Quan Doi (MB)

Ngân hàng nhận / Ben Bank :

Ngày in / Print Date : 05/07/2026

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :

 **Signature Valid**

Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM -
CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 05/07/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh
Đồng Nai.
Mã số thuế / Tax code : 0100112437-145

Ngày / Date : 18/06/2026
Không phải hóa đơn GTT
Số chứng từ / Doc No 180626.0032.00027

Người ra lệnh (Orderer)		Người hưởng (Beneficiary)	
Họ tên / A/C Name	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / A/C Name	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN
Số TK / A/C No	: 1027349624	Số TK / A/C No	: VND08700430101001
Địa chỉ / Address	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / Address	:
MST / Số CMT / ID No	: 0309391503	MST / Số CMT / ID No	:
Ngày cấp / Issue Date	:	Ngày cấp / Issue Date	:
Nơi cấp / Issue Place	:	Nơi cấp / Issue Place	:
Tại ngân hàng / With Bank	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng / With Bank	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ / Debit Amount	: 11.000,00	Số tiền có / Credit Amount	: 10.000,00
Loại tiền / Currency	: VND	Loại tiền / Currency	: VND
Bằng chữ / In Words	: Mười một nghìn đồng	Bằng chữ / In Words	: Mười nghìn đồng
Số tiền phí / Fee	: 10.000,00 Loại tiền / Currency : VND		
Trong đó VAT / VAT	: 1.000,00 Loại tiền / Currency : VND		

Tỷ giá / Rate :
Nội dung / Details : CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 04 BN18.06.26
Ngân hàng gửi / Order Bank : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Ngân hàng nhận / Ben Bank : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Ngày in / Print Date : 05/07/2026

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :

**Signature Valid**

**Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM –
CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 05/07/2026**

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.